

thành tội phạm thì chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra hình sự để xử lý theo Bộ luật Hình sự.

Tổ chức hoặc cá nhân có nhiều hành vi vi phạm quy định ở các điều trên thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm.

Điều 40. - Khi giá trị thực tế của các mức phạt quy định tại các điều trên chỉ còn bằng 70% giá trị ở thời điểm ban hành thì Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước được quyền điều chỉnh để giá trị thực tế của các mức phạt ngang bằng với giá trị ở thời điểm ban hành.

Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước quy định thẩm quyền và thủ tục xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng hàng hóa.

Điều 41. - Tiền phạt thu được phân phối như sau:

Cơ quan quản lý Nhà nước về chất lượng hàng hóa được sử dụng 15% số tiền phạt để khen thưởng đơn vị, cá nhân có thành tích trong việc phát hiện, ngăn ngừa, trong việc thi hành công vụ xử phạt các vi phạm pháp luật chất lượng hàng hóa, phần còn lại nộp vào ngân sách Nhà nước.

Điều 42. - Tổ chức, cá nhân bị xử phạt về các hành vi vi phạm pháp luật chất lượng hàng hóa có quyền khiếu nại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại vẫn phải thực hiện quyết định xử phạt.

Việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại thực hiện theo điều 36 và 37 của Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính.

Việc giải quyết các tố cáo và việc xử lý đối với các vi phạm các quy định về thực hiện xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật chất lượng hàng hóa theo các

điều 38 và 40 của Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 328-HĐBT ngày 19-10-1991 về việc điều chỉnh địa giới thị xã Đông Hà và thành lập lại huyện Cam Lộ thuộc tỉnh Quảng Trị.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ quyết định số 64B-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12 tháng 9 năm 1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị và Ban Tổ chức - cán bộ của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Nay tách 8 xã của thị xã Đông Hà là: Cam Chính, Cam Nghĩa, Cam Tuyên, Cam Thủy, Cam Thành, Cam Hiếu, Cam Thanh (trừ các thôn Nghĩa An, Thanh Lương chuyển về thị xã Đông Hà quản lý) và Cam Giang (trừ các thôn An Lạc, Đông Lai, Thượng Nghĩa, Đại Độ, Đình Thổ, Thượng Độ, Tây Trì chuyển về thị xã Đông Hà quản lý) để thành lập lại huyện Cam Lộ thuộc tỉnh Quảng Trị.

Sau khi phân vạch, điều chỉnh địa giới:

— Huyện Cam Lộ có 35.199 héc-ta diện tích tự nhiên và 34.975 nhân khẩu.

Địa giới huyện Cam Lộ: phía đông giáp thị xã Đông Hà; phía tây giáp huyện Hướng Hóa; phía nam giáp huyện Triệu Phong; phía bắc giáp huyện Gio Linh.

— Thị xã Đông Hà có 7.626 héc-ta diện tích tự nhiên và 60.685 nhân khẩu; bao gồm 5 phường: 1, 2, 3, 4, 5, và 2 xã: Triệu Lương, Triệu Lễ và các thôn Nghĩa An, Thanh Lương, An Lạc, Đông Lai, Thượng Nghĩa, Đại Độ, Đình Tồ, Thượng Độ, Tây Tri.

Địa giới thị xã Đông Hà: phía đông và phía nam giáp huyện Triệu Phong; phía tây giáp huyện Cam Lộ; phía bắc giáp huyện Cam Lộ và huyện Gio Linh.

Điều 2.— Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị và Ban Tổ chức cán bộ của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 330-HĐBT ngày 23-10-1991 bổ sung sửa đổi quyết định số 315-HĐBT ngày 1 tháng 9 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Đề giải quyết nợ nần và lao động của các doanh nghiệp Nhà nước cần giải thể:

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Bộ trưởng trong phiên họp ngày 25-26 tháng 9 năm 1991,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.— Nay quy định lại trình tự sử dụng các khoản tiền thu được do thanh lý tài sản, thu hồi công nợ... khi giải thể doanh nghiệp Nhà nước như sau:

1. Trả lương và tiền bảo hiểm xã hội mà doanh nghiệp còn nợ cán bộ công nhân viên.

2. Trợ cấp thôi việc cho cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp (theo Quyết định 176-HĐBT ngày 9 tháng 10 năm 1989).

3. Trả nợ cho các tổ chức kinh tế, cá nhân khi cho doanh nghiệp vay có đòi thế chấp tài sản.

4. Trả nợ cho các tổ chức kinh tế khác.

5. Trả nợ gốc vay ngân hàng.

6. Trả nợ và hoàn vốn ngân sách.

Nếu tiền thu về thanh lý tài sản, thu hồi công nợ... không đủ bù đắp thì ưu tiên giải quyết các khoản (1, 2) còn các khoản (3, 4, 5) được phép khoan nợ và xử lý theo từng trường hợp cụ thể, khoản (6) được miễn nộp ngân sách.

Giao cho Ban chỉ đạo tổng thanh toán nợ Trung ương chỉ đạo các Ban thanh toán nợ ở các Bộ, các địa phương, phối hợp với cơ quan chủ quản và các cơ quan tổng hợp Nhà nước như Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện việc thanh toán công nợ theo các quy định trên.

Điều 2.— Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bộ Tài chính, Bộ Lao động — Thương binh và xã hội, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn chi tiết việc thi hành theo chức năng của mình. Các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng,